

Bản án số: 98/2018/HS-ST
Ngày: 05-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy và ông Nguyễn Đỗ Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại nhà văn hóa thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Tiến M, sinh năm 1988

Nơi ĐKKHKT: Khu C, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn S và bà Đặng Thị C; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2017/HS-ST ngày 29/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2018; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2018, tạm giam từ ngày 10/7/2018, hiện tạm giam tại Trại tạm giam KC - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Phạm Thế Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu C, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Người chứng kiến:

Anh Trần Hải V, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu B, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 04/7/2018, Đào Tiến M đến khu vực chân cầu Đ thuộc phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh gặp và mua của một người đàn ông không xác định được lý lịch cụ thể 02 túi nilon bên trong chứa ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu vào trong người rồi đi về nhà thì nhận được điện thoại của đối tượng tự khai là Nguyễn Trung Th, sinh năm 1996, trú tại: Xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương hỏi mua 400.000 đồng ma túy tổng hợp, M đồng ý và hẹn gặp tại khu đô thị mới L thuộc thị trấn M, huyện K để giao ma túy. Sau đó, gặp anh Phạm Thế Đ ở cùng thôn nhờ chở đi có việc, anh Đ không biết M đi bán ma túy nên đồng ý. Anh Đ điều khiển xe mô tô biển số 34M6-5977 chở M đến khu đô thị mới L. Khi đến nơi, anh Đ đứng ngoài chờ, M xuống xe gặp Th, Th đưa cho M 400.000 đồng, M nhận tiền cất vào túi quần phía trước bên trái rồi lấy trong người ra 02 túi nilon chứa ma túy tổng hợp đưa cho Th thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Lực lượng công an thu giữ tại tay phải của M đang cầm 02 gói nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1), thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của M số tiền 400.000 đồng. Chiếc điện thoại di động M sử dụng liên lạc với đối tượng Th, M đã làm rơi mất trên đường đi đến điểm hẹn bán ma túy, cơ quan điều tra không thu hồi được. Chiếc xe mô tô biển số 34M6-5977 là xe thuộc quyền sở hữu của anh Phí Văn D (tức K), sinh năm 1972, trú tại: Khu 2, thị trấn P, huyện T, tỉnh Hải Dương. Anh D cho anh Đ mượn xe để đi lại. Xe không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D.

Tại bản kết luận giám định số 463/KLGD-PC54 ngày 07/7/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Đào Tiến M gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,300gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKSKM ngày 17/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Đào Tiến M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/7/2018. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại, tịch

thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Cơ quan điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kinh Môn lập hồi 22 giờ 50 phút ngày 04/7/2018, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 04/7/2018, tại khu vực khu đô thị mới L, thuộc thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương, Đào Tiến M có hành vi bán trái phép 0,300gam ma túy loại Methamphetamine cho đối tượng tự khai là Nguyễn Trung Th thu 400.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì tư lợi. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo M đã bị kết tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị xử phạt 15 tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 63/2017/HS-ST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2018, chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có một tiền án, là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân không tốt.

[5]. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện và điều kiện kinh tế của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Toàn bộ lượng ma túy thu giữ của bị cáo do cơ quan giám định hoàn lại là vật nhà nước cầm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy; số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền có được do phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chiếc điện thoại di động M sử dụng liên lạc với đối tượng Th, M đã làm rơi mất trên đường đi đến điểm hẹn bán ma túy, cơ quan điều tra không thu hồi được; Chiếc xe mô tô biển số 34M6-5977 là xe thuộc quyền sở hữu của anh Phí Văn D, sinh năm 1972, trú tại: Khu 2, thị trấn P, huyện T, tỉnh Hải Dương. Anh D cho anh Đ mượn xe để đi lại, không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D nên không đặt ra xem xét.

[7]. Đối tượng mua ma túy của bị cáo M tự khai là Nguyễn Trung Th, sinh năm 1996, trú tại: Xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Trong quá trình làm việc tại cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại xã P, huyện K xác định không có người nào có nhân thân, lý lịch nêu trên. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên không xem xét. Khi anh Phạm Thế Đ chở bị cáo M đến khu đô thị L, anh Đ không biết bị cáo đi bán ma túy, cơ quan điều tra, truy tố không đặt ra hình thức xử lý nên không đặt ra xem xét. Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo M nên không đặt ra xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Tiến M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đào Tiến M 28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/7/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại đựng trong phong bì thư số 463/C54 có dấu niêm phong của Phòng kỹ

thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương cho tiêu hủy; tịch thu của bị cáo M số tiền 400.000 đồng sung quỹ nhà nước (toàn bộ vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn quản lý).

Về án phí: Buộc bị cáo Đào Tiến M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương (P7);
- Công an huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu